VIETFUND MANAGEMENT

ĐIỂM TIN THÁNG | VFM

THÁNG 05/2014

Phát hành ngày 16/06/2014

MỤC LỤC

Kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán Tháng 05/2014

Tình hình hoạt động và đầu tư của Quỹ

Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam (VFMVF1)

Quỹ đầu tư Doanh nghiệp Hàng Đầu Việt Nam (VFMVF4)

Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam (VFMVFA)

Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFMVFB)

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi công ty VietFund Management (VFM). Các thông tin trong tài liệu được công ty VFM xem là đáng tin cậy, dựa trên các nguồn đã công bố ra công chúng và công ty VFM không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong tài liệu này, ngoại trừ những thông tin, số liệu của các Quỹ do Công ty VFM quản lý, được cung cấp trong tài liệu này. Tài liệu này thể hiện quan điểm, đánh giá của người viết tại thời điểm phát hành, mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của Công ty VFM hay các Quỹ do Công ty VFM quản lý. Công ty VFM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

VIETFUND MANAGEMENT

KINH TẾ VĨ MÔ

SẢN XUẤT KHÔNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI BIỂU TÌNH

Chỉ số PMI tháng Năm đã củng cố niềm tin các nhà kinh tế và nhà đầu tư trong nước khi hoạt động sản xuất tiếp tục đà phục hồi tích lũy từ tháng 6/2013. Chỉ số PMI tháng Năm vẫn ở mức cao 52,5, bất chấp những lo ngại rằng hoạt động sản xuất có thể bị đình trệ bởi các cuộc bạo động ở Bình Dương.

Trong vòng 9 tháng, sản xuất được mở rộng nhờ vào các đơn hàng xuất khẩu và sự trở lại của nhu cầu nội địa. Quan trọng hơn, việc làm trong nước tăng trong hai tháng vừa qua, cho thấy sự phục hồi và ổn định của các điều kiện vĩ mô. Do vậy, chúng tôi lạc quan vào tốc độ hồi phục của nền kinh tế và kỳ vọng các chỉ số sản xuất tháng Sáu sẽ khẳng định xu hướng này.

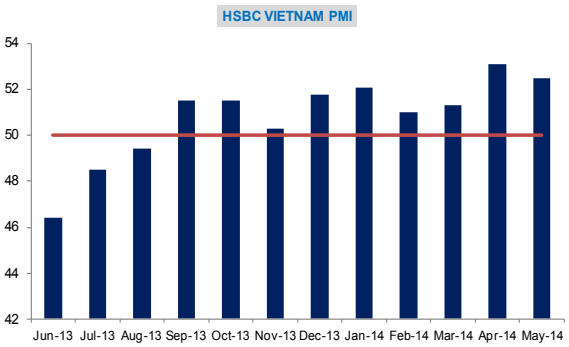

BÁN LẺ PHỤC HỒI TÍCH CỰC

Các khảo sát của công ty ACNielson và WVB đều cho thấy chỉ số niềm tin của khách hàng và doanh nghiệp cao nhất trong hai năm trở lại, thể hiện qua tăng trưởng của doanh số bán lẻ trong năm tháng đầu năm. Theo đó, doanh số bán lẻ đã điều chỉnh lạm phát tăng 6% so với mức 4,8% cùng kỳ năm trước. Nhờ vào sự phục hồi sản xuất, doanh số của những ngành công nghiệp liên quan như vật liệu xây dựng tăng trưởng đáng kể. Thêm vào đó, tiêu dùng của các sản phẩm gia đình khởi sắc trong khi ngành du lịch có mức tăng doanh thu tốt. Điều này đã phác họa lên bức tranh tươi sáng hơn về tiêu dùng trong hoàn cảnh lãi suất giảm, lạm phát ổn định và thị trường lao động phục hồi.

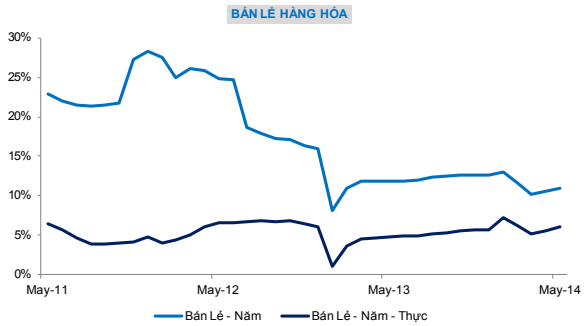

LẠM PHÁT TIẾP TỤC ỔN ĐỊNH

Chỉ số CPI tăng 0,2% so với tháng Tư, đẩy lạm phát theo năm lên 4,72%. Lạm phát trong tháng Năm tăng nhẹ do sự phục hồi của hoạt động sản xuất và tiêu dùng, cụ thể, giá thực phẩm tăng 0,17%, nhà đất và vật liệu xây dựng tăng 0,43% và sản phẩm tiêu dùng gia đình tăng 0,25%.

Mặc dù có rủi ro lạm phát tăng do điều chỉnh giá dịch vụ giáo dục, y tế và giao thông trong quý Ba, các chuyên gia vẫn dự báo chỉ số CPI ổn định trong những tháng cuối năm. Nhiều khả năng lạm phát 2014 sẽ đạt 6%, thấp hơn đáng kể so với mức mục tiêu 7%. Do vậy, lạm phát không còn là mối bận tâm chính của nhà làm chính sách và nhà đầu tư, giúp họ lấy lại niềm tin vào nền kinh tế.

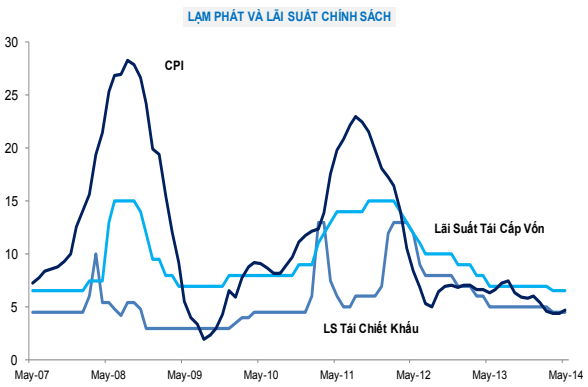

XUẤT KHẨU MẠNH LÀ ĐIỂM SÁNG

Kim ngạch xuất khẩu tiếp tục tăng dù xuất khẩu các nước trong khu vực có dấu hiệu chững lại. Khu vực vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đóng vai trò quan trọng nhờ vào mức giải ngân đáng kể vào lĩnh vực sản xuất và lắp ráp trong năm trước mấy năm vừa qua. Theo đó, xuất khẩu tăng 15,4% trong năm tháng đầu năm, tăng thặng dư thương mại lên 1,7 tỷ đô-la. Xuất khẩu điện thoại và linh kiện dẫn đầu với giá trị xuất khẩu đạt 10,6 tỷ đô-la (+ 30,6%), tiếp theo là ngành dệt may (+17%) và da giày (+17,8%). Xuất khẩu sang Trung Quốc chạm mốc 6,1 tỷ đô-la, chiếm 10,4% tổng giá trị xuất khẩu. Căng thẳng leo thang giữa Việt Nam và Trung Quốc về vấn đề Biển Đông có thể gây bất lợi cho xuất khẩu nhưng

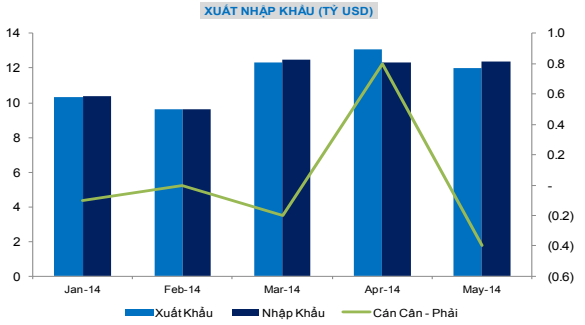

KINH TẾ VĨ MÔ (tiếp theo)

GIẢI NGÂN FDI

Giải ngân FDI đạt 4,6 tỷ đô-la trong năm tháng đầu năm, gần như không đổi so với cùng kỳ năm ngoái trong khi vốn đăng ký FDI giảm 34,3% xuống 5,5 tỷ USD do thiếu các dự án lớn. Vốn đăng ký mới duy trì xu hướng tốt với mức đầu tư vào lĩnh vực sản xuất và lắp ráp chiếm 71,2%, tiếp theo là lĩnh vực xây dựng (8,4%) và bất động sản (7,2%).

Bạo động ở Bình Dương và Hà Tĩnh trong Tháng năm có thể có những ảnh hưởng tiêu cực trong ngắn hạn đến hình ảnh Việt Nam như một môi trường an toàn và ổn định. Một số dự án dở dang đang bị tạm hoãn. Tuy nhiên, triển vọng kinh tế dài hạn sẽ tiếp tục thu hút vốn FDI trong những năm tới.

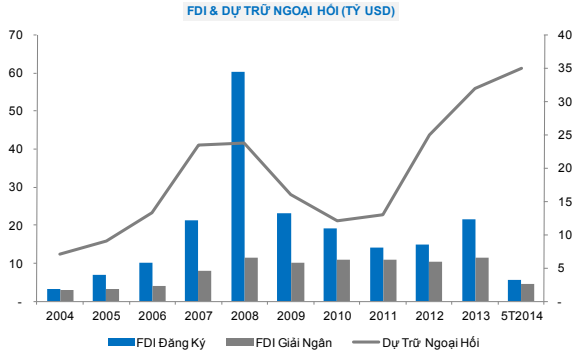

THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI DỊU TRỞ LẠI

Tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông và các cuộc bạo động tại một số khu công nghiệp đã ảnh hưởng xấu đến thị trường ngoại hối. Giá đô-la Mỹ ở cả hai thị trường liên ngân hang và thị trường chợ đen đều tăng mạnh. Nhu cầu cho vàng và ngoại tệ chủ yếu với mục đích đầu cơ và tích trữ. Tuy nhiên, thị trường đã chứng kiến sự can thiệp của Ngân Hàng Nhà nước, giúp ổn định thị trường vào cuối tháng Năm.

Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng tiền đồng sẽ giảm giá nhẹ 1%-2% cả năm so với đô-la Mỹ nhờ vào xuất khẩu mạnh, mức giải ngân FDI tốt và mức dự trữ ngoại hối cao.

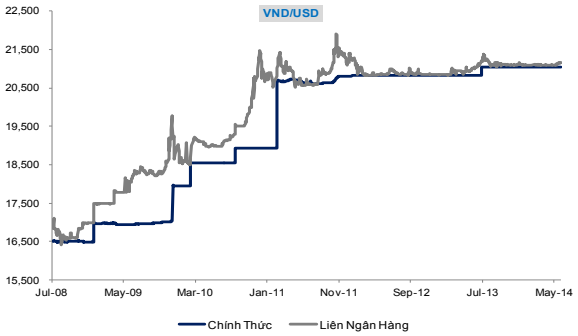

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG VẪN CHẬM

Trong năm tháng đầu năm, tín dụng chỉ tăng 1,31% so với 3,13% cùng kỳ năm trước, dẫn đến mức tăng trưởng trong giai đoạn 6/2013 – 5/2014 chỉ đạt 9,9%, trong khi tỷ lệ này là 12,4% tại thời điểm tháng 5/2013. Mặc dù lãi suất cho vay đã giảm đến mức hợp lý, nhưng tỷ lệ nợ xấu cao và cầu thấp đã tạo áp lực xấu lên hoạt động cho vay. Nhiều ngân hàng tuy lạc quan với tình hình hoạt động năm 2014 nhưng vẫn hoài nghi về mục tiêu tăng trưởng 12%.

Hoạt động sản xuất phục hồi và nhu cầu tiêu dùng tăng cao có thể tạo lực hỗ trợ thị trường tín dụng trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, chúng tôi không kỳ vọng tín dụng tăng đột biến trong ngắn hạn, nhưng tình hình vĩ mô tích cực hiện tại sẽ tạo tiền đề cho hoạt động tín dụng sôi động trong trung hạn.

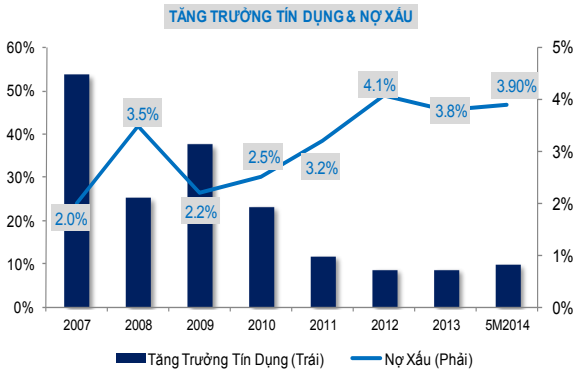

NỢ XẤU CAO VÀ CHƯA THẤY HIỆU QUẢ CỦA VAMC

Như trong các phân tích trước của chúng tôi, VAMC chưa thật sự phát huy vai trò kể từ khi thành lập. Trong năm 2013, cơ quan này đã mua gần 39 ngàn tỷ đồng nợ xấu và có kế hoạch mua đến 100 ngàn tỷ đồng trong năm 2014. Tuy nhiên, VAMC vẫn chưa công bố kế hoạch xử lý các khoản nợ xấu đã mua và việc mua nợ xấu sẽ giúp tái cấu trúc hệ thống ngân hàng như thế nào.

Có vẻ các nhà đầu tư đã giảm kỳ vọng vào khả năng của VAMC trong việc xử lý các khoản nợ đã mua. Vì vậy, thị trường dường như không phản ứng với các thông tin liên quan đến việc mua nợ xấu của cơ quan này.

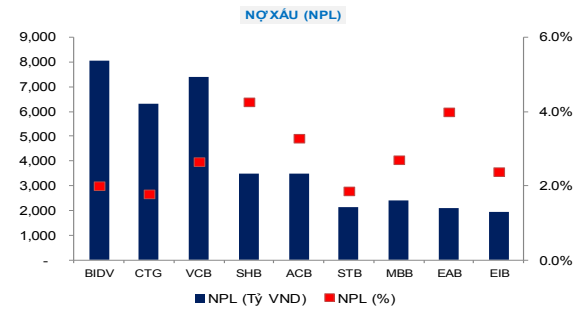

VIETFUND MANAGEMENT

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán khép lại tháng Năm với nhiều kịch tính với tranh chấp biển đông và biểu tình tại các khu công nghiệp đã làm thị trường giảm mạnh trong nửa đầu tháng, cuốn theo thành quả có được suốt từ đầu năm của nhiều Nhà đầu tư. Trong 6 ngày giao dịch đầu tiên, thị trường bị lấy mất đi 60 điểm, tương đương 10,8%. Trong đó, phiên 8/5 là phiên giảm lịch sử của thị trường với VN-Index mất 33 điểm hay 5,87%. Trong nửa cuối tháng, tâm lý của nhà đầu tư dần ổn định trở lại và có dấu hiệu bắt đáy khi nhận thấy VN-Index mất điểm khá nhiều và là cơ hội để mua lại cổ phiếu giá thấp, giúp thị trường lấy lại 45 điểm tương đương 8,4%. Kết thúc tháng, VN-Index chốt ở mức 562,02, giảm 2,76% so với cuối tháng Tư với khối lượng giao dịch gần hai tỷ cổ phiếu, tăng 1% so với tháng 4 và giá trị giao dịch gần 28 ngàn tỷ, giảm 16,79%.

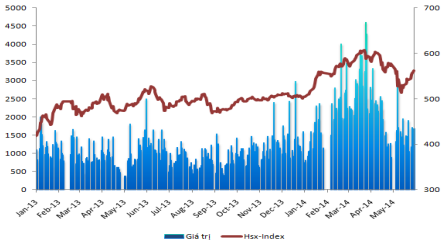

Tương tự, sàn Hà Nội cũng có một tháng giao dịch giằng co với những phiên tăng giảm xen kẽ với 9 phiên giảm và 11 phiên tăng điểm, đóng cửa cuối tháng 5 ở mức 75,8 điểm, giảm 5,1%. Tổng Khối lượng giao dịch đạt gần 1,3 tỷ cổ phiếu tăng 3,2% so với tháng 4 và giá trị giao dịch đạt 11,4 ngàn tỷ đồng giảm 18,3% so với tháng Tư.

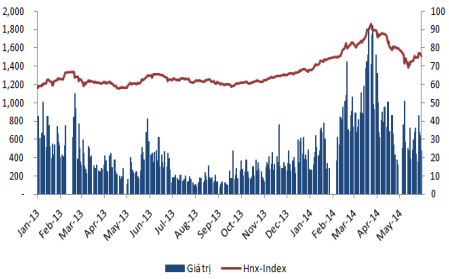

Về giao dịch nhà đầu tư nước ngoài: trong khi thị trường diễn biến tiêu cực, nhà đầu tư nước ngoài tận dụng mua vào. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng 18 phiên liên tiếp. Tổng khối lượng mua ròng đạt 100 triệu cổ phiếu, tăng 94% so với trong tháng Tư và tổng giá trị mua ròng đạt 2,1 ngàn tỷ đồng, tăng 33%. Trên sàn Hà Nội, khối ngoại mua ròng 30 triệu cổ phiếu, tương đương 442 tỷ đồng. Danh mục mua ròng của khối ngoại cũng tập trung vào các cổ phiếu bluechip như: GAS 307 tỷ đồng, MSN 166 tỷ đồng, HPG 129 tỷ đồng, PVD 148 tỷ đồng, ITA 113 tỷ đồng. Trong khi đó bán ròng mạnh CNG(-196 tỷ đồng), SSC(-108 tỷ đồng), NSC và EIB cũng bị bán ròng(-22 tỷ đồng).

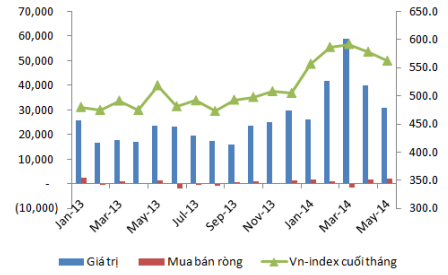

Trong tháng Năm, hai quỹ ETF đã huy động được 49 triệu đô-la, mức cao thứ hai theo tháng kể từ đầu năm và chiếm 50% tổng giá trị mua ròng của khối ngoại. Tính từ đầu năm, tổng giá trị dòng tiền ròng vào của ETF là 149 triệu đô-la, chiếm 67% mức mua ròng của khối ngoại trên toàn thị trường, chứng tỏ dòng tiền từ ETF đóng vai trò quan trọng và xu hướng gần đây khá tích cực. Đến hết 30/5, tỷ lệ đầu tư vào Việt Nam của VNM ETF là 66.71%. Như vậy, giả định họ sẽ duy trì mức phân bổ tối thiểu 70% thì ước tính họ sẽ giải ngân thêm khoảng 17 triệu đô-la trong tháng Sáu. Đối với iShares MSCI Frontier 100ETF, sau khi thoái toàn bộ khoản đầu tư tại Qatar và UAE với giá trị khoảng 267 triệu đô-la, quỹ này có thể nâng tỷ trọng đầu tư vào thị trường Việt Nam trong lần điều chỉnh danh mục sắp tới (kéo dài từ cuối tháng 5 đến tháng 11/2014). Hiện nay, giá trị đầu tư vào Việt Nam của quỹ khá khiêm tốn với hơn 16 triệu đô-la (2,13% danh mục).

MUA BÁN RÒNG CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

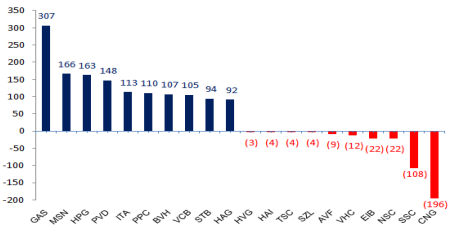

Như vậy, tính chung trên toàn thị trường, trong 5 tháng đầu năm 2014, nhà đầu tư nước ngoài đã mua vào hơn 200 triệu đơn vị cổ phiếu, giá trị mua ròng trên hai sàn đạt hơn 4.900 tỷ đồng, bằng 72% giá trị mua ròng trong năm 2013.

Trong tháng, VN-Index giảm 2,76% với đóng góp của một số như sau: BVH tăng 0,41%, VIC (0,36%), MSN (0,21%), VCB và STB (0,1%). Trong khi đó, bên làm giảm VN-Index gồm có VNM (-1,24%), BID (-0,29%), FPT (-0,24%), HAG (-0,12%), CII (-0,11%). Về dao động giá của ngành: phần lớn các ngành đều giảm giá theo đà giảm của thị trường, chỉ có bốn ngành tăng giá nhẹ là bảo hiểm (+0,38%), bất động sản (+0,1%), tiện ích công cộng (+0,07%), vật liệu (+0,01%). Các ngành giảm giá gồm có: thực phẩm, nước giải khát và thuốc lá (-0,95%), dịch vụ tài chính (-0,25%), thiết bị và phần cứng công nghệ (-0,24%), hàng hóa công nghiệp (-0,22%), ngân hàng và vận tải (-0,1%), dược phẩm và năng lượng (-0,08%), dệt may và thiết bị tiêu dùng (-0,04%), phần mềm & dịch vụ phần mềm và ngành dịch vụ thương mại & tư vấn (-0,01%).

ẢNH HƯỞNG CỦA GIÁ CỔ PHIẾU LÊN VN-INDEX

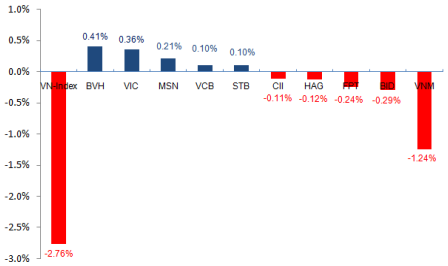

THAY ĐỔI GIÁ CỦA CÁC NGÀNH TRONG THÁNG 5-2014

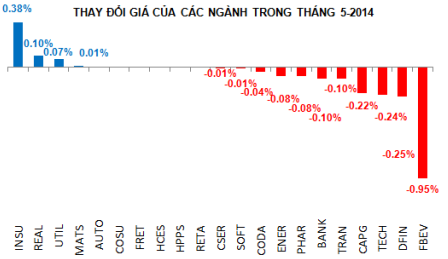

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường vừa trải qua một tháng biến động với biên độ rộng. Sự phục hồi của thị trường những ngày cuối tháng Năm đã giải tỏa bớt tâm lý căng thẳng đối với nhà đầu tư. Thị trường đã được tạo đáy ngắn hạn tại điểm 510 và trong trạng thái tích lũy và tìm điểm cân bằng ở vùng giá cao hơn.

Về vĩ mô: nền kinh tế tiếp tục đà phục hồi với lạm phát ổn định, sản xuất phục hồi, bán lẻ trong xu hướng tốt. Từ những mặt thuận lợi và khó khăn như đã nêu ở trên, xu hướng thị trường trong tháng Sáu có thể:

- Thị trường đang ở vùng đáy ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ 510-550 điểm và sẽ có những phiên tích lũy ở vùng hỗ trợ này. Trong tháng Sáu, thị trường sẽ tiếp tục có những phiên giao dịch tích lũy ở 550. Thị trường sẽ tiếp tục đi tìm vùng giá mới và chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn, và ngưỡng "siêu kháng cự" 560 đang là thử thách lớn trước khi thị trường tiến lên mặt bằng giá mới trong sáu tháng tiếp theo.
- Vĩ mô vẫn tiếp tục ủng hộ thị trường trong thời gian tới. Đối với chiến lược trung và dài hạn, những cổ phiếu căn bản tốt như PVD, GAS, FPT, HPG sẽ được yêu thích và những cổ phiếu đầu cơ sẽ khó có biến động thuận lợi.
- Đối với các ETF và khối ngoại, có thể thấy một trong những yếu tố hấp dẫn dòng tiền của khối ngoại đổ mạnh vào thị trường trong thời gian qua là mặt bằng giá cổ phiếu đã giảm về mức hấp dẫn, do đó thị trường vẫn sẽ tiếp tục thu hút vốn từ những nhà đầu tư này.

VIETFUND MANAGEMENT

QUỸ ĐẦU TƯ VF1

Tháng 5/2014

THÔNG TIN QUỸ

Tên quỹ	Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam
Mã giao dịch	VFMVF1
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Tiền tệ	VNĐ
Ngày bắt đầu hoạt động	20/05/2004
Ngày chuyển đổi sang quỹ mở	08/10/2013
Công ty QLQ	VietFund Management (VFM)
Ngân hàng giám sát	Standard Chartered Bank VN.
Đại lý chuyển nhượng	Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)
Đại lý phân phối	HSC, FPTS, KIS, SBS, SSI, VCBS, VSC, VCSC, VDSC, VFM
Phí quản lý	1.95%/NAV/năm
Phí phát hành	Từ 0.2% đến 1% tùy vào tổng giá trị đăng ký mua (triệu đồng)
Phí mua lại	Từ 0% đến 1.5% căn cứ vào thời gian nắm giữ CCQ kể từ ngày mua (ngày)
Phí chuyển đổi	0.2% tùy vào tổng giá trị đăng ký chuyển đổi
Giá trị đặt mua tối thiểu	1 triệu đồng
Số dư tối thiểu trên tài khoản	100 CCQ
Kỳ giao dịch	thứ Năm hàng tuần (ngày T)
Hạn nộp lệnh giao dịch	10h30 sáng ngày T-1
Phân phối lợi nhuận	tái tục đầu tư
Tổng Giá trị tài sản ròng	887.7 (tỷ đồng)
Số lượng CCQ đang lưu hành	42,855,264.1 (CCQ)
NAV/ CCQ cao nhất 12 tháng	23,018.4 (đồng/CCQ)
NAV/ CCQ thấp nhất 12 tháng	17,599.0 (đồng/CCQ)

Bà. Lương Thị Mỹ Hạnh - Quản lý danh mục đầu tư

ĐT: +84 8 38251488 Fax: +84 8 38251489

Email: ir@vinafund.com

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ VFMVF1 tìm kiếm lợi nhuận dài hạn từ tăng trưởng vốn gốc và thu nhập thông qua việc đầu tư vào danh mục cân bằng và đa dạng gồm các loại chứng khoán vốn, trái phiếu chuyển đổi, chứng khoán nợ trên thị trường Việt Nam.

Trong điều kiện bình thường, Quỹ sẽ duy trì mục tiêu phân bổ đầu tư khoảng 20% NAV vào chứng khoán nợ và tiền, 80% vào chứng khoán vốn. Cổ phiếu được lựa chọn theo phương pháp bottom-up, dựa trên mô hình kinh doanh, lợi nhuận dài hạn, giá trị tài sản, tiềm năng dòng tiền ổn định, và chất lượng của đội ngũ quản lý. Trong một số trường hợp, Quỹ có thể thay đổi tỷ lệ phân bổ tài sản giữa cổ phiếu và trái phiếu ở mức +/-10% NAV so với tỷ trọng mục tiêu nhằm nắm bắt tốt nhất cơ hội tăng trưởng hoặc giảm thiểu rủi ro cho danh mục đầu tư.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Thị trường chứng khoán tiếp tục sụt giảm trong tháng 5 với VN-Index rớt 2.8% xuống 562 điểm, giá trị tài sản ròng của mỗi chứng chỉ quỹ VF1 do đó giảm 5.5% trong tháng, tuy nhiên vẫn duy trì tăng trưởng +8.7% kể từ đầu năm. Trong top 5 cổ phiếu đứng đầu danh mục, FPT, VNM và PVD giảm trong khi GAS và HPG tăng nhẹ. Cổ phiếu FPT chiếm 14.6% NAV so với 1.3% trong VN-Index tại ngày 31/5/2014 và đã giảm 14% trong tháng sau khi trả 1,500 đồng cổ tức bằng tiền và 25% bằng cổ phiếu. Do đó FPT gây ảnh hưởng lên VF1 lớn hơn VN-Index với 50% giá trị sụt giảm của danh mục trong kỳ đến từ cổ phiếu này. Tuy nhiên kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm của FPT khá tốt với lợi nhuận trước thuế đạt 760 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ năm ngoái, và P/E ước tính 9.6 tại 31/5/2014.

Ngoài ra cổ phiếu VNM cũng có mức tăng trưởng âm 10% trong tháng do kết quả kinh doanh trong quý 1 không tốt như dự kiến, lợi nhuận giảm 9.4% so với cùng kỳ năm ngoái và ảnh hưởng tiêu cực từ việc doanh nghiệp bị thanh tra giá sữa trong quý 2. Chúng tôi dự báo lợi nhuận VNM năm 2014 đạt 6,958 tỷ đồng, tăng trưởng +6.5% trong năm 2014 với P/E đạt 14.7x tại 31/5/2014.

Trong tháng 5, VF1 đã thanh hoán 2 cổ phiếu và giảm tỷ trọng của những cổ phiếu bị vượt tỷ lệ theo quy định của quỹ mở, do đó tỷ trọng tiền mặt cuối kỳ tăng lên 20.7%. Quỹ VF1 duy trì phân bổ tài sản cân bằng theo chiến lược đầu tư với 80% NAV vào cổ phiếu và 20% NAV vào tiền mặt.

THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

	NAVCCQ (đồng) & Index	Tăng trưởng (%)				
		1 tháng	3 tháng	Luỹ kế từ đầu năm	Luỹ kế 12 tháng	Luỹ kế từ khi hoạt động (20/5/2004)
VFMVF1	20,713.1	(5.5)	(6.7)	8.7	10.9	107.1 (*)
VN-Index	562.0	(2.8)	(4.2)	11.4	8.4	114.9
HNX-Index	75.8	(5.1)	(8.8)	11.7	17.3	n/a

(*) Không bao gồm cổ tức đã chốt trả cho nhà đầu tư

TĂNG TRƯỞNG NAV SO VỚI TĂNG TRƯỞNG INDEX

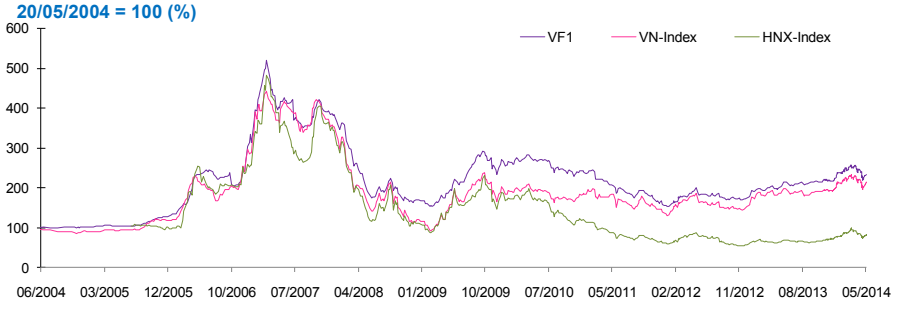

PHÂN BỔ TÀI SẢN (%NAV)

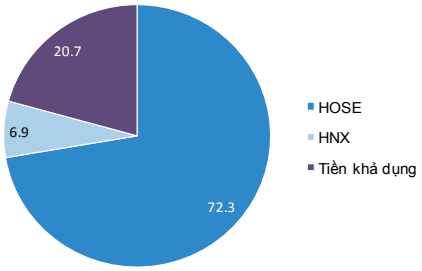

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (%NAV)

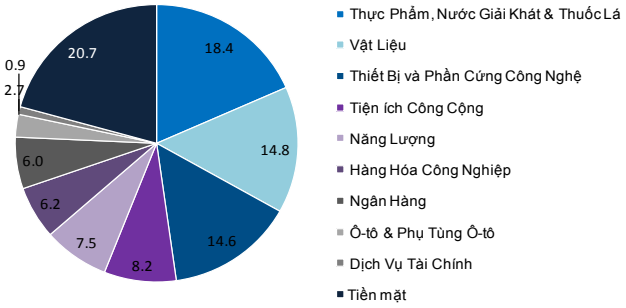

5 CỔ PHIẾU CHIẾM TỶ TRỌNG LỚN

Cổ phiếu	Nhóm ngành	Sàn giao dịch	Tỷ trọng trong NAV (%)
FPT	Thiết Bị và Phần Cứng Công Nghệ	HOSE	14.6
VNM	Thực Phẩm, Nước Giải Khát & Thuốc Lá	HOSE	10.7
GAS	Tiện ích Công Cộng	HOSE	8.2
HPG	Vật Liệu	HOSE	6.5
PVD	Năng Lượng	HOSE	5.0

VIETFUND MANAGEMENT

QUỸ ĐẦU TƯ VF4

Tháng 5/2014

THÔNG TIN QUỸ

Tên quỹ	Quỹ đầu tư Doanh nghiệp Hàng đầu Việt Nam
Mã giao dịch	VFMVF4
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Tiền tệ	VNĐ
Ngày bắt đầu hoạt động	28/02/2008
Ngày chuyển đổi sang quỹ mở	16/12/2013
Công ty QLQ	VietFund Management (VFM)
Ngân hàng giám sát	Deutsche Bank AG - Tp.HCM
Đại lý chuyển nhượng	Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)
Đại lý phân phối	HSC, FPTS, KIS, SSI, VCSC, VDSC, VFM, VCBS, SBS
Phí quản lý	1.93%
Phí phát hành	Từ 0.2% đến 1% tùy vào tổng giá trị đăng ký mua (triệu đồng)
Phí mua lại	Từ 0% đến 1.5% căn cứ vào thời gian nắm giữ CCQ kể từ ngày mua (ngày)
Phí chuyển đổi	0.2% tùy vào tổng giá trị đăng ký
Giá trị đặt mua tối thiểu	1 triệu đồng
Số dư tối thiểu trên tài khoản	100 CCQ
Kỳ giao dịch	thứ Tư hàng tuần (ngày T)
Hạn nộp lệnh giao dịch	10h30 sáng ngày T-1
Phân phối lợi nhuận	tái tục đầu tư
Tổng Giá trị tài sản ròng (NAV)	426.1 (tỷ đồng)
Số lượng CCQ đang lưu hành	45,489,083.4 (CCQ)
NAV/ CCQ cao nhất 12 tháng	10,508.7 (đồng/CCQ)
NAV/ CCQ thấp nhất 12 tháng	7,657.9 (đồng/CCQ)

Bà. Phan Thị Thu Thảo - Quản lý Danh mục Đầu tư

ĐT: +84 4 39428168 Fax: +84 4 39428169

Email: ir@vinafund.com

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu của Quỹ VFMVF4 là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn từ tăng trưởng vốn gốc và cổ tức thông qua việc đầu tư vào cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu hoạt động trong các ngành cơ bản của nền kinh tế Việt Nam. Các doanh nghiệp đầu tư là các doanh nghiệp giá trị lớn đã và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ sử dụng phương pháp phân tích cơ bản làm nguyên tắc đầu tư chủ đạo nhằm thẩm định tiềm năng tăng trưởng, tính bền vững và rủi ro của các khoản đầu tư.

Tỷ trọng đầu tư vào chứng khoán vốn của Quỹ VF4 có thể đạt tới 100% tổng tài sản của Quỹ. Ngoài ra, để tạo sự linh hoạt trong việc tìm kiếm các cơ hội đầu tư cũng như gia tăng giá trị các khoản tiền nhàn rỗi trong ngắn hạn, Quỹ VF4 cũng có thể đầu tư vào các loại chứng khoán nợ. Trong điều kiện bình thường, tỷ trọng các tài sản khác với chứng khoán vốn (như tiền và tài sản tương đương tiền, chứng khoán nợ…) không vượt quá 20% tổng tài sản của Quỹ.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Sự sụt giảm liên tiếp của thị trường chứng khoán hồi giữa tháng 5 đã khiến cho thị giá của các cổ phiếu trong danh mục của VF4 giảm giá mạnh và ảnh hưởng tới giá trị tài sản ròng (NAV) của VF4. Mặc dù trong 2 tuần cuối tháng 5, thị trường đã khôi phục lại và VNIndex kết thúc tháng chỉ còn giảm 2,8% so với cuối tháng trước, song do danh mục của VF4 có cổ phiếu FPT với tỷ trọng lớn (13,7%NAV trong khi chỉ chiếm khoảng 1,3% VNIndex) giảm giá khoảng 13% sau khi chia tách đã ảnh hưởng lớn đến NAV của VF4 hơn mức độ ảnh hưởng vào VNIndex. Kết thúc tháng 5, NAV của VF4 giảm 5,9%, tuy nhiên, lũy kế từ đầu năm vẫn đang tăng trưởng 10,7%.

Trong tháng 5, VF4 cũng đã thực hiện thanh hoán một số cổ phiếu vượt quá tỷ lệ theo quy định của quỹ mở, theo đó, tỷ lệ tiền khả dụng đã tăng lên chiếm 19,4% NAV của VF4. Dự kiến số tiền khả dụng này sẽ được sử dụng để giải ngân vào các cơ hội mới trên thị trường vào thời điểm thuận lợi.

THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

	NAV/đvq (đồng) & Index	Tăng trưởng (%)				
		1 tháng	3 tháng	Luỹ kế từ đầu năm	Luỹ kế 12 tháng	Luỹ kế từ khi hoạt động
VFMVF4	9,366.1	(5.9)	(5.8)	10.7	12.2	13.7 (*)
VN-Index	562.0	(2.8)	(4.2)	11.4	8.4	(15.3)
HNX-Index	75.8	(5.1)	(8.8)	11.7	17.3	(66.8)

(*) Bao gồm cổ tức đã chốt trả cho nhà đầu tư

TĂNG TRƯỞNG NAV SO VỚI TĂNG TRƯỞNG INDEX

28/02/2008 = 100 (%)

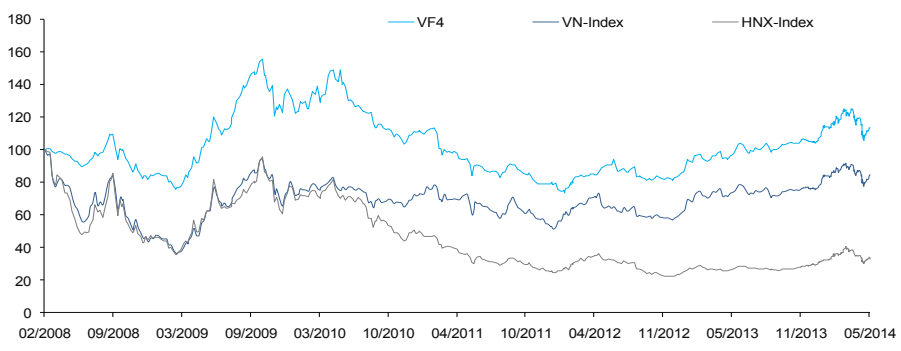

PHÂN BỔ TÀI SẢN (% NAV)

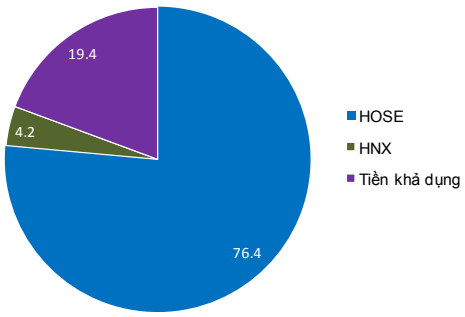

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (% NAV)

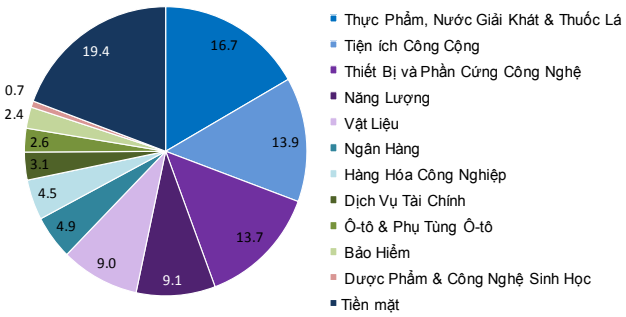

5 CỔ PHIẾU CHIẾM TỶ TRỌNG LỚN

Cổ phiếu	Nhóm ngành	Sàn giao dịch	Tỷ trọng trong NAV (%)
GAS	Tiện ích Công Cộng	HOSE	13.9
FPT	Thiết Bị và Phần Cứng Công Nghệ	HOSE	13.7
VNM	Thực Phẩm, Nước Giải Khát & Thuốc Lá	HOSE	11.9
VCB	Ngân Hàng	HOSE	4.9
MSN	Thực Phẩm, Nước Giải Khát & Thuốc Lá	HOSE	4.9

VIETFUND MANAGEMENT

QUỸ ĐẦU TƯ VFA

Tháng 5/2014

THÔNG TIN QUỸ

Tên quỹ	Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam
Mã giao dịch	VFMVFA
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Tiền tệ	VNĐ
Ngày bắt đầu hoạt động	02/4/2010
Ngày chuyển đổi sang quỹ mở	18/4/2013
Công ty QLQ	VietFund Management (VFM)
Ngân hàng giám sát	HSBC Việt Nam
Đại lý chuyển nhượng	HSBC Việt Nam
Đại lý phân phối	VFM, HSC, VCSC, KIS, VDSC, FPTS
Phí quản lý	tối đa 2%/NAV/năm
Phí phát hành	từ 0.2% - 1% tùy vào tổng giá trị đăng ký mua (triệu đồng)
Phí mua lại	từ 0.5% - 1.5% căn cứ vào thời gian nắm giữ CCQ kể từ ngày mua (ngày)
Phí chuyển đổi	0.2% tổng giá trị đăng ký chuyển đổi
Giá trị đặt mua tối thiểu	1 triệu đồng
Số dư tối thiểu trên tài khoản	100 CCQ
Kỳ giao dịch	ngày thứ Sáu hàng tuần (ngày T)
Hạn nộp lệnh giao dịch	10h30 sáng ngày T-1
Phân phối lợi nhuận	không chia cổ tức

Tổng Giá trị tài sản ròng (NAV)	102.5	tỷ đồng
Số lượng CCQ đang lưu hành	13,912,528.3	CCQ
NAV/ CCQ cao nhất 12 tháng	7,769.1	đồng/ CCQ
NAV/ CCQ thấp nhất 12 tháng	6,866.1	đồng/ CCQ

Bà. Lương Thị Mỹ Hạnh - Quản lý danh mục đầu tư

ĐT: +84 8 38251488 Fax: +84 8 38251489

Email: ir@vinafund.com

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu chính của Quỹ VFMVFA là nắm bắt được xu hướng tăng trung hạn và dài hạn của thị trường chứng khoán Việt Nam, song song với mục tiêu bảo toàn vốn khi thị trường diễn biến không thuận lợi, dựa trên mô hình đầu tư theo xu hướng (trend-following).

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Tại ngày 31 tháng 05 năm 2014, NAV/CCQ của Quỹ VFMVFA đạt 7,364.0 đồng/ ccq, giảm 0.3% so với tháng trước, thấp hơn nhiều so với mức giảm của VN-Index (-2.8%) và HNX-Index (-5.1%).

Thị trường chứng khoán Việt Nam bắt đầu xu hướng giảm từ đầu tháng Tư và tiếp tục đà giảm sang tháng Năm. Cho nên các chiến lược đều đã thực hiện thanh hoán phần lớn các cổ phiếu trong danh mục đầu tư. So với tháng trước, tỷ trọng giữa các chiến lược không có sự thay đổi nhiều. Trong tháng cơ cấu tài sản của quỹ thay đổi tương đối ít khi danh mục đầu tư duy trì phần lớn là tiền gửi kỳ hạn với tỷ trọng chiếm 92.4% NAV và còn lại 7.6% NAV là cổ phiếu trên sàn HSX.

THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

	NAV/đvq (đồng)	Tăng trưởng tháng này so với				
		Tháng trước	Ba tháng trước	Luỹ kế từ đầu năm	Luỹ kế 12 tháng	Luỹ kế từ khi hoạt động (02/4/2010)
VFMVFA	**7,364.0**	(0.3)	(2.6)	2.0	(0.3)	(26.4)
VN-Index	**562.0**	(2.8)	(4.2)	11.4	8.4	10.1
HNX-Index	**75.8**	(5.1)	(8.8)	11.7	17.3	(53.8)

TĂNG TRƯỞNG NAV SO VỚI TĂNG TRƯỞNG INDEX

02/04/2010 = 100

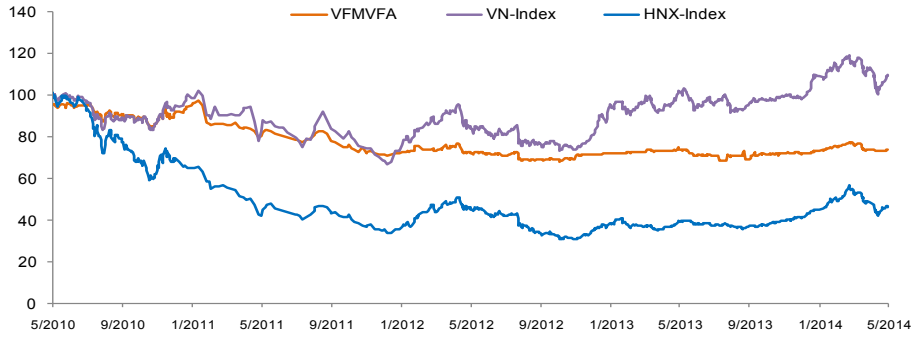

CƠ CẤU DANH MỤC THEO CHIẾN LƯỢC

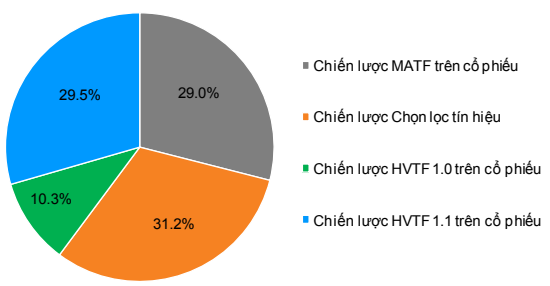

CƠ CẤU DANH MỤC THEO TÀI SẢN

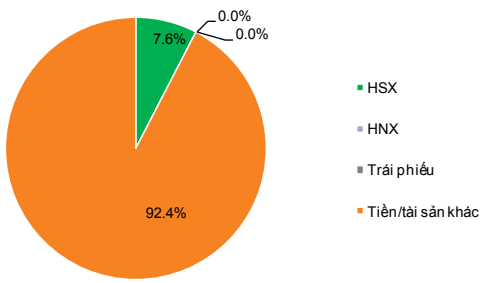

VIETFUND MANAGEMENT

QUỸ ĐẦU TƯ VFB

Tháng 5/2014

THÔNG TIN QUỸ

Tên quỹ	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Việt Nam
Mã giao dịch	VFMVFB
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Tiền tệ	VNĐ
Ngày bắt đầu hoạt động	10/06/2013
Công ty QLQ	VietFund Management (VFM)
Ngân hàng giám sát	Deutsche Bank AG HCM
Đại lý chuyển nhượng	Deutsche Bank AG HCM
Đại lý phân phối	HSC, KIS, VCSC, VDSC, VFM, FPTS
Phí quản lý	0.9%/NAV/năm
Phí phát hành	Từ 0.3% đến 0.6% tùy vào tổng giá trị đăng ký mua (triệu đồng)
Phí mua lại	Từ 0% đến 1% căn cứ vào thời gian nắm giữ CCQ kể từ ngày mua (ngày)
Phí chuyển đổi	0.2% tổng giá trị đăng ký chuyển đổi
Giá trị đặt mua tối thiểu	1 triệu đồng
Số dư tối thiểu trên tài khoản	100 CCQ
Kỳ giao dịch	ngày thứ Sáu hàng tuần (ngày T)
Hạn nộp lệnh giao dịch	10h30 sáng ngày T-1
Phân phối lợi nhuận	Chia cổ tức hàng năm (khi thoả mãn các điều kiện được áp dụng)
Tổng Giá trị tài sản ròng (NAV)	76.9 (tỷ đồng)
Số lượng CCQ đang lưu	7,146,888.4 (CCQ)
NAV/ CCQ cao nhất 12 tháng	10,822.1 (đồng/CCQ)
NAV/ CCQ thấp nhất 12	9,369.3 (đồng/CCQ)

Ông. Trần Lê Minh - Quản lý Danh mục Đầu tư

ĐT: +84 4 39428168 Fax: +84 4 39428169

Email: ir@vinafund.com

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu chính của Quỹ VFMVFB là tìm kiếm lợi nhuận từ việc đầu tư vào các loại chứng khoán nợ (bao gồm, nhưng không giới hạn, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương, Trái phiếu của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam,…), giấy tờ có giá và các công cụ thị trường tiền tệ.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Giá trị tài sản ròng quỹ VFMVFB tại thời điểm 30/5/2014 không có sự tăng trưởng so với cuối tháng 4/2014 do tác động của việc đánh giá lại giá trị khoản đầu tư vào trái phiếu chính phủ kỳ hạn 3 năm. Tới cuối tháng 5, lãi suất trái phiếu các kỳ hạn dưới 5 năm có sự thay đổi theo xu hướng tăng so với thời điểm cuối tháng 4/2014 (xem đồ thị), tuy nhiên mức tăng chỉ ở mức độ cao nhất là 27 điểm cơ bản cho các kỳ hạn dài hơn 1 năm. Kỳ hạn 10 năm gần như không có thay đổi về lãi suất giữa điểm đầu và cuối tháng 5/2014. Biến động lãi suất các kỳ hạn theo xu hướng này dự kiến sẽ còn tiếp tục xảy ra trong các tháng tới khi lạm phát đang trong xu hướng đạt đỉnh trong các tháng của quý 3/2014 và các ngân hàng tập trung cho viêc tăng trưởng tín dụng. Trong tháng 5, quỹ đã thực hiện đầu tư vào trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm được phát hành mới vào thông qua đấu giá trên thị trường sơ cấp. Việc đầu tư này đã đưa tỷ trọng của TPCP trong giá trị tài sản của quỹ lên mức 93.31%.

Trong tháng 5, quỹ VFMVFB đã tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp, việc tìm kiếm này sẽ được tiếp tục trong thời gian tới.

Trong 5 tháng đầu năm 2014, quỹ VFMVFB đã có kết quả đầu tư tốt hơn so với biến động của chỉ số TPCP 1 năm và xấp xỉ biến động của chỉ số TPCP 2 năm. Trong tháng 6/2014, quỹ VFMVFB sẽ kỷ niệm 1 năm ngày bắt đầu hoạt động và nhân dịp này công ty Quản lý quỹ Đầu tư Việt Nam (VFM) xin gửi lời tri ân tới quý nhà đầu tư đã đồng hành cùng quỹ trong năm đầu tiên hoạt động.

THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)

	NAV/CCQ (đồng) & Index	Tăng trưởng (%)				
		1 tháng	3 tháng	Luỹ kế từ đầu năm	Lũy kế 12 tháng	Lũy kế từ khi hoạt động (10/06/2013)
VFMVFB	10,761.5	(0.1)	2.3	5.0	n/a	7.6
Bond-Index (1 năm)	191.3	0.2	1.9	3.5	6.9	6.5
Bond-Index (2 năm)	202.0	0.1	2.9	5.1	9.4	8.6

TĂNG TRƯỞNG NAV (*) SO VỚI BOND_INDEX (**)

10/06/2013 = 100 (%)

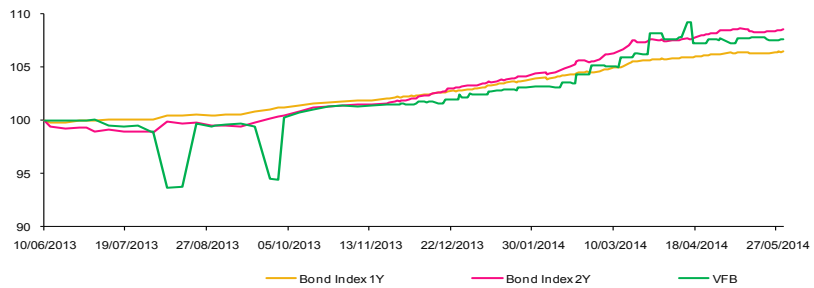

ĐỒ THỊ ĐƯỜNG CONG LÃI SUẤT

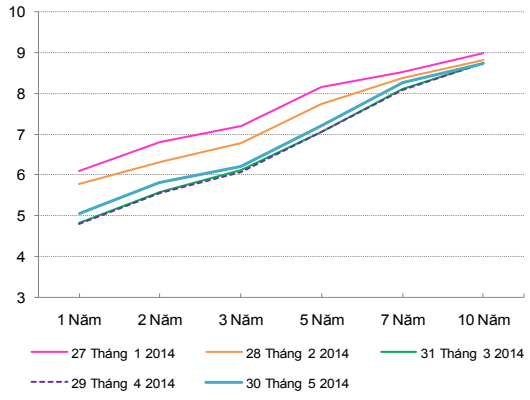

Ghi chú

(*) NAV của quỹ VFMVFB có biến động mạnh vào thời điểm ngày 8/8 và 26/9/2013 do thị trường xuất hiện các giao dịch với giá bất thường (mức độ chênh lệch giá lên tới 5% so với mặt bằng giá thị trường) của trái phiếu quỹ đang nắm giữ. Với phương pháp xác định NAV áp dụng trước thời điểm 1/10/2013, Quỹ VFMVFB bắt buộc phải định giá tài sản theo giá giao dịch bất thường nêu trên, NAV của quỹ sẽ không còn bị tác động bởi giá giao dịch bất thường nêu trên sau 2 tuần hoặc có các giao dịch khác xuất hiện trên thị trường. Các biến động này hoàn toàn mang tính kỹ thuật và không phản ánh chính xác tình hình hoạt động của quỹ. Sau ngày 1/10/2013, quỹ VFMVFB sẽ không bị tác động bởi các biến động bất thường tương tự.

(**) Chỉ số trái phiếu 1 năm và 2 năm do Dragon Capital Debt Management Limited thực hiện.

Bản quyền thuộc về Dragon Capital Group. VFM sử dụng các chỉ số này với sự cho phép của Dragon Capital Group.

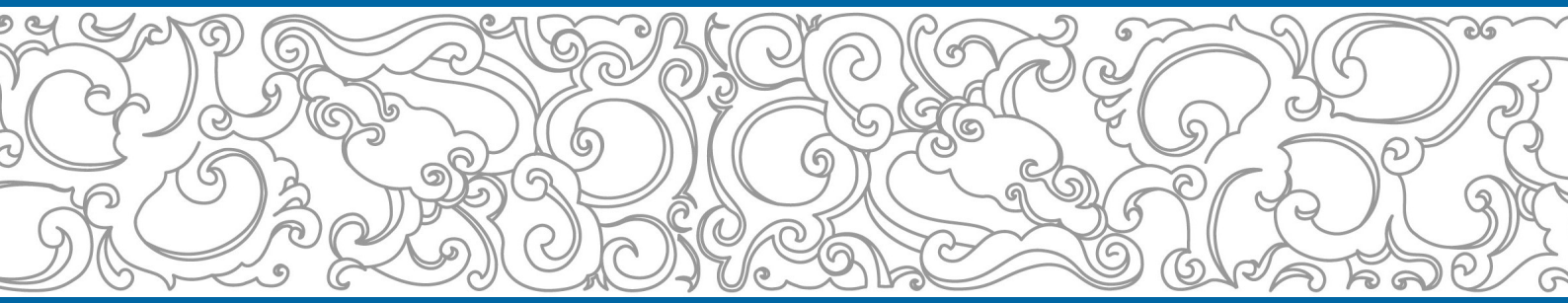

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ VIỆT NAM (VFM)

Trụ sở chính
Phòng 1701-1704, lầu 17, toà nhà Mê Linh Point
Số 2 Ngô Đức Kế, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: (84.8) 3825 1488 Fax: (84.8) 38251489

Chi nhánh tại Hà Nội
Phòng 5A2, tầng 5A, tòa nhà BIDV,
194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84.4) 3942 8168 Fax: (84.4) 3942 8169

ir@vinafund.com | www.vinafund.com